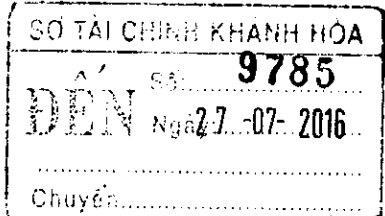


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **5391** /UBND-NC
V/v thi hành pháp luật trong
công tác chống buôn lậu, gian
lận thương mại và hàng giả

Khánh Hòa, ngày **25** tháng 7 năm 2016



Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp.

UBND tỉnh nhận văn bản số 5620/VPCP-V.I ngày 07/7/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc thi hành pháp luật trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài chính – Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo 389/KH chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện văn bản số 5620/VPCP-V.I ngày 07/7/2016 của Văn phòng Chính phủ.

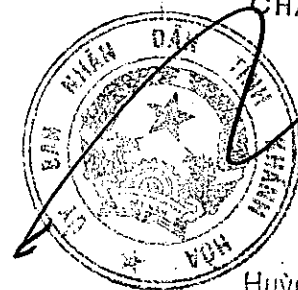
Về thời gian: Sở Tài chính báo cáo trước ngày **16/8/2016**.

(Đính kèm văn bản số 5620/VPCP-V.I ngày 07/7/2016 của Văn phòng Chính phủ, Báo cáo số 101/BC-BTP ngày 12/5/2016 của Bộ Tư pháp).

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Đ/c Trần Sơn Hải – PCT (b/c);
 - Lưu: VT+NgM, LT.
- Văn phòng chính phủ-5620 thi hành PL
trong công tác CBLGLTM và HG-STC

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG



Huỳnh Ngọc Bông

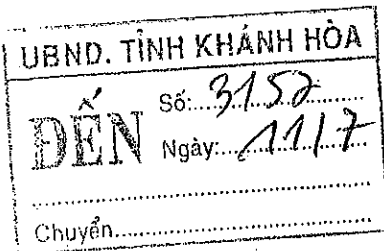
Số: 5620 /VPCP-V.I

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2016

V/v thi hành pháp luật trong công tác
chống buôn lậu, gian lận thương mại
và hàng giả

Kính gửi:

- Các Bộ: Tư pháp, Công Thương, Tài chính, Y tế, Nội vụ,
Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.



Xét báo cáo của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 101/BC-BTP ngày 12 tháng 5 năm 2016 về việc thi hành pháp luật trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình - Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia có ý kiến như sau:

1. Đồng ý với các kiến nghị của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 101/BC-BTP ngày 12 tháng 5 năm 2016 về việc thi hành pháp luật trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Yêu cầu các Bộ: Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các kiến nghị của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 101/BC-BTP ngày 12 tháng 5 năm 2016 theo quy định của pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền. Giao Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và tổng hợp kết quả, báo cáo Phó Thủ tướng - Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia trong Quý IV năm 2016.

3. Riêng việc thành lập, kiện toàn lực lượng Quản lý thị trường theo ngành dọc do Bộ Công Thương thống nhất quản lý, Phó Thủ tướng sẽ có ý kiến sau khi làm việc với Bộ Công Thương, Bộ Tư pháp và một số cơ quan liên quan về vấn đề này.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg CP, PTTg CP Trương Hòa Bình (để b/c);
- Các Bộ: Quốc phòng, Công an;
- VPCP: BTCN, PCN Kiên Đình Thu,
các Vụ: TH, PL, TCCV;
- Lưu: VT, V.I(3). ĐVD. 85

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ~~104~~/BC-BTP

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2016

BÁO CÁO

**Tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại
và hàng giả**

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA	
Số: 2384	ĐẾN
Ngày: 25/5	
Chuyển.....	

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, sau khi trao đổi, thống nhất với các Bộ, ngành có liên quan, ngày 30/01/2015, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (kèm theo Quyết định số 227/QĐ-BTP). Đây là lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của nhiều bộ, ngành (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ), hiện đang có nhiều khó khăn, vướng mắc, đồng thời tồn tại những điểm nóng trong dư luận xã hội. Trên cơ sở kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật do Bộ Tư pháp chủ trì thực hiện, báo cáo của các Bộ, ngành và địa phương, Bộ Tư pháp xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THEO DÕI
TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN
LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ**

1. Kết quả đạt được

1.1. Về phía Bộ Tư pháp

Để triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 612/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 03/3/2015 hướng dẫn các Bộ, ngành có liên quan và 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc phạm vi thẩm quyền của Bộ, ngành và địa phương. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã tổ chức rà soát, xây dựng và ban hành Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả¹ để

¹Ban hành kèm theo Công văn số 1483/BTP-LLXLVPHC&TDTHPL ngày 07/5/2015

các Bộ, ngành, địa phương tham khảo để thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực này.

Trên cơ sở Kế hoạch được ban hành, Bộ Tư pháp đã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kết hợp điều tra, khảo sát với thành phần gồm đại diện Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tiến hành kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại 04 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gồm thành phố Hà Nội, tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Tây Ninh). Đoàn công tác đã kịp thời ghi nhận, phát hiện những vướng mắc, bất cập trong các quy định của pháp luật, đồng thời cũng đã chấn chỉnh, lưu ý đối tượng kiểm tra những vấn đề còn hạn chế, thiếu sót trong quá trình tổ chức thực hiện. Kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát là cơ sở quan trọng để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Đồng thời, nhiều kinh nghiệm cũng đã được rút ra nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng của hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trong thời gian tới.

1.2. Về phía các Bộ, ngành, địa phương

Các Bộ, ngành, địa phương đã tích cực, chủ động ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện theo dõi thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Trong thời gian qua, bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp và của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả bước đầu đã có những chuyển biến tích cực. Theo đó, Lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương đã có sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời hoạt động phối hợp, hiệp đồng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, chuyên môn, lĩnh vực quản lý. Các lực lượng chức năng, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (Công an, Quốc phòng, Thuế, Hải quan, Quản lý thị trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế) đã thể hiện vai trò nòng cốt, chủ động quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới².

² - Bộ Công an ban hành Kế hoạch số 171/KH-BCA ngày 14/7/2015 để triển khai Nghị quyết số 41/NQ-CP;
- Bộ Quốc phòng ban hành Kế hoạch số 6268/KH-BQP ngày 20/7/2015 tổ chức thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP của Chính phủ 6 tháng cuối năm 2015 của Bộ Quốc phòng, Kế hoạch số 10545/KH-BQP ngày 16/11/2015 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của chính phủ về đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong Quân đội;
- Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch số 6515/KH-BCT ngày 30/6/2015 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP;

Ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia trong Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ, Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 90/CĐ-BCĐ389 ngày 13/7/2015 và Công điện số 05/CĐ-BCĐ389 ngày 26/8/2015 của Ban chỉ đạo 389 quốc gia, Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (kèm theo Quyết định số 227/QĐ-BTP) của Bộ Tư pháp đã được Tỉnh ủy, UBND và Ban Chỉ đạo 389 cấp tỉnh quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Kết quả tổng hợp cho thấy, 61/63 tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP³. Theo số liệu tổng hợp của Bộ Tư pháp, có 54/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Chi tiết xem Phụ lục số 1), trong đó có 20 tỉnh đã ban hành kế hoạch riêng về theo dõi tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, 34 tỉnh đã đưa lĩnh vực này vào trong kế hoạch theo dõi chung về tình hình thi hành pháp luật của địa phương mình. Đặc biệt là các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi được lựa chọn để kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Thành phố Hà Nội, tỉnh Quảng Ninh, Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Tây Ninh), đã căn cứ vào Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả do Bộ Tư pháp ban hành để chủ động, tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi của địa phương, đánh giá đúng thực trạng thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn⁴. Trên cơ sở đó, các tỉnh, thành phố đã có những đề xuất, kiến nghị các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực này.

- Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 2415/QĐ-BCĐ389 ngày 08/05/2015 kèm theo Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 41/NQ-CP;

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 01/QĐ-BCĐ389 ngày 31/08/2015 kèm theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP;

- Bộ Y tế ban hành Quyết định số 2028/QĐ-BYT ngày 20/07/2015 kèm theo Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 41/NQ-CP.

³Hai tỉnh chưa xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP là Lâm Đồng và Bắc Kạn.

⁴ UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 15/01/2015 về Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật 2015 và Công văn số 1165/UBND-PCNC ngày 06/3/2015 về việc xác định chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả là lĩnh vực trọng tâm theo dõi thi hành pháp luật 2015.

- UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 26/03/2015 về Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và Công văn số 947/UBND-KTTC ngày 09/04/2015 về việc tổ chức triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

- UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 về Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 26/02/2015 về Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh năm 2015.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Thứ nhất: Mặc dù được xác định là lĩnh vực “nóng”, cần tạo sự chuyển biến trong quá trình thực hiện pháp luật, nhưng việc xây dựng và triển khai kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại một số địa phương còn chậm, cá biệt có địa phương không tổ chức theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực này⁵. Quá trình tổ chức theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực nêu trên tại một số địa phương bộc lộ sự lúng túng, hình thức theo dõi thi hành pháp luật còn đơn điệu, chủ yếu căn cứ trên báo cáo của các cơ quan nhà nước, trong khi việc tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập và xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật chưa thường xuyên.

Thứ hai: Nội dung của báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả chưa bao quát được đầy đủ, toàn diện công tác này. Tính đến thời điểm hiện nay, Bộ Tư pháp mới nhận được báo cáo của 34/54 tỉnh, thành ban hành Kế hoạch theo dõi và báo cáo của 07/08 Bộ, ngành có liên quan (*Chi tiết tại Phụ lục số 01*). Qua theo dõi cho thấy, các quy định về nội dung và hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP chưa được các Bộ, ngành và địa phương áp dụng đầy đủ, toàn diện trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật đối với lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Do vậy, ở nhiều Bộ, ngành, địa phương, chất lượng báo cáo còn sơ sài, một số nhận định mang tính định tính, chủ quan, ít có những đánh giá mang tính định lượng, chưa đưa ra được nhận định khách quan về xu hướng, mức độ và nguyên nhân của tình hình vi phạm pháp luật để từ đó đề xuất các giải pháp khắc phục.

Thứ ba: Công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả vẫn còn thiếu sự tham gia, phối hợp chặt chẽ, toàn diện, chủ động giữa các cơ quan, tổ chức liên quan, giữa Trung ương và địa phương, giữa các cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực với các cơ quan có thẩm quyền chung; giữa các cơ quan trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Hội đồng nhân dân các cấp, các tổ chức đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc và cơ quan thông tin đại chúng. Ngoài ra, công tác phối hợp, trao đổi thông tin, hiệp đồng đấu tranh giữa các địa phương, các lực lượng chức năng chưa tạo thành hệ thống đồng bộ, chưa có tính đột phá trên diện rộng, do vậy việc triển khai các kế hoạch đấu tranh vẫn còn mang tính đơn lẻ, cục bộ, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống.

⁵Bao gồm các địa phương: Gia Lai, Hà Giang, Nam Định, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Trị, Sơn La, Thái Bình.

2.2. Nguyên nhân

Thứ nhất: Lĩnh vực được lựa chọn theo dõi tình hình thi hành pháp luật liên quan trực tiếp đến chức năng quản lý nhà nước của nhiều Bộ, ngành nhưng thực tế cho thấy một số Bộ, ngành, địa phương chưa thực sự chủ động trong việc triển khai, hướng dẫn các cơ quan theo ngành dọc thực hiện nhiệm vụ, cơ chế phối kết hợp chưa rõ ràng, chi tiết và toàn diện.

Thứ hai: Lĩnh vực trọng tâm, liên ngành được lựa chọn để theo dõi trong năm 2015 tuy là lĩnh vực “nóng”, liên quan trực tiếp đến nền kinh tế nói chung cũng như tác động tới đời sống, sức khỏe của từng người dân nói riêng, nhưng do công tác theo dõi thi hành pháp luật là lĩnh vực mới, phức tạp, tổ chức, bộ máy nhân sự làm công tác này chủ yếu là kiêm nhiệm trong khi vấn đề theo dõi có phạm vi quá rộng nên đã dẫn đến sự lúng túng, khó khăn cho các địa phương khi tổ chức triển khai thực hiện.

Thứ ba: Hệ thống văn bản, chính sách pháp luật về đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả chưa đồng bộ, chồng chéo, bộc lộ nhiều bất cập; việc sửa đổi, bổ sung chậm được thực hiện, chưa tháo gỡ kịp thời khó khăn cho các lực lượng chức năng trong quá trình tổ chức thực thi nhiệm vụ.

II. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ

1. Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

1.1. Kết quả đạt được

Việc ban hành văn bản chi tiết trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả liên quan trực tiếp đến nhiều văn bản luật như: Bộ luật Dân sự năm 2005, Bộ luật Hình sự năm 1999, Bộ luật Tố tụng Hình sự, Luật Thương mại năm 2005, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Luật Hải quan năm 2014, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn năm 2006, Luật Quản lý thuế năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế năm 2012, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2006, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007, Luật An toàn thực phẩm năm 2010, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2005, Luật Di sản văn hóa năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2001, Luật Đo lường năm 2011...

Trong thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt công tác ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Bộ Tư pháp thường xuyên theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan ngang Bộ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành và ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành pháp luật trong lĩnh vực này. Các Bộ, ngành, địa phương đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham

mu, thực hiện nhiệm vụ rà soát, lập danh mục và ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Kết quả theo dõi cho thấy, việc xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã được các Bộ, ngành và địa phương quan tâm, triển khai thực hiện. Tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết từng bước được khắc phục; chất lượng văn bản tiếp tục được nâng lên, cơ bản bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp; tình trạng văn bản quy định chi tiết có nội dung gây bức xúc dư luận cũng đã được hạn chế; nhiều thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền rà soát, loại bỏ.

1.2. Tồn tại, hạn chế

a) Công tác rà soát luật, pháp lệnh, lập danh mục và xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh, nhất là đối với thông tư và thông tư liên tịch còn chậm, chưa kịp thời đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (*Chi tiết xem Phụ lục số 02*); tiến độ ban hành văn bản quy định chi tiết vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phải có hiệu lực cùng thời điểm với văn bản được quy định chi tiết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật⁶.

b) Một số văn bản quy định chi tiết thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả qua rà soát, kiểm tra cho thấy vẫn còn thiếu tính khả thi hoặc chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật (*Chi tiết tại Phụ lục số 03 và Phụ lục số 04*). Trong năm 2015, Bộ Tư pháp đã phát hiện và kiến nghị xử lý 04 văn bản liên quan đến lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có dấu hiệu trái pháp luật⁷; 02 văn bản của Bộ,

⁶ Luật Hải quan 2014 có hiệu lực từ ngày 01/01/2015, tuy nhiên Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động hải quan, trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới có hiệu lực ngày 16/02/2015 (chậm 1,5 tháng); Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan có hiệu lực ngày 15/3/2015 (chậm 2,5 tháng); Nghị định số 36/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chí thành lập Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động của Hải quan các cấp có hiệu lực ngày 10/6/2015 (Chậm hơn 6 tháng).

Luật Đo lường có hiệu lực từ 07/1/2012 nhưng Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường có hiệu lực từ 15/12/2012 (chậm 05 tháng); Quyết định số 1361/QĐ-TTg ngày 08/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020 có hiệu lực từ ngày 08/8/2013 (chậm 13 tháng); Thông tư 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 quy định về đo lường đối với lượng hàng đóng gói sẵn có hiệu lực từ 30/8/2014 (chậm 26 tháng).

⁷ Quyết định số 19/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2011 tỉnh Kon Tum ban hành Quy định quản lý hoạt động giết mổ, mua bán, vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm của gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

ngành quy định về hiệu lực thi hành không phù hợp với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật⁸; 09 văn bản của địa phương có thể thực là quyết định cá biệt nhưng nội dung chứa quy phạm pháp luật⁹.

1.3. Nguyên nhân

a) Việc rà soát, lên danh mục văn bản quy định chi tiết chưa được thực hiện tổng thể, đồng bộ giữa các ngành có liên quan để trình Thủ tướng Chính phủ kế hoạch ban hành văn bản quy định chi tiết.

b) Số lượng nội dung giao quy định chi tiết là rất lớn, nhiều nội dung khó và phức tạp. Nhiều nội dung giao quy định chi tiết không có tính khả thi, do đó không thể ban hành văn bản quy định chi tiết. .

-
- Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;
 - Thông tư số 34/2014/TTLT-BYT-BNN-BCT ngày 27/10/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn về quảng cáo thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
 - Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế.
 - ⁸ - Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu: hiệu lực thi hành sau 05 ngày kể từ ngày ký ban hành;
 - Thông tư số 19/2015/TT-BTC ngày 03/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điều và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả: hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
 - ⁹ - Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 18/6/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác phối hợp xử lý vụ việc có dấu hiệu vi phạm hình sự đối với hành vi vi phạm hành chính về hàng giả và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh;
 - Quyết định số 3270/QĐ-UBND ngày 11/10/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định trách nhiệm phối hợp giữa các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh và các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh;
 - Quyết định số 1854/QĐ-UB ngày 28/10/1997 của UBND tỉnh Bến Tre về việc ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa cơ quan nhà nước trong công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu và kinh doanh trái phép;
 - Quyết định số 777/UB/QĐ ngày 19/10/1995 về việc ban hành Quy chế trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh trong công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu và kinh doanh trái phép;
 - Quyết định số 399/QĐ-UB ngày 02/4/1997 của UBND tỉnh Bình Phước về việc quy định khu vực kiểm soát hải quan trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
 - Quyết định số 914/QĐ-UB ngày 26/9/1995 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành quy chế về trách nhiệm quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh trong công tác quản lý thị trường chống buôn lậu và kinh doanh trái phép;
 - Quyết định số 364/QĐ-UB ngày 21/4/1997 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa;
 - Quyết định số 434/QĐ-UB ngày 05/5/1997 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý thị trường, thuốc tân dược, đông nam dược dùng cho người trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;
 - Quyết định số 1925/QĐ-UB ngày 30/12/1997 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về ban hành quy định về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Vĩnh Phúc.

c) Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, xây dựng pháp luật tuy đã được kiện toàn một bước song vẫn còn thiếu về số lượng, năng lực, trình độ chưa đồng đều. Trong khi đó, việc đầu tư thời gian và nguồn lực cho công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật nói chung và ban hành văn bản quy định chi tiết nói riêng còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, tính chất phức tạp của công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

2.1. Kết quả đạt được

a) Tình hình phổ biến, tập huấn pháp luật các quy định của pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả được các Bộ, ngành và địa phương quan tâm, chú trọng thực hiện. Nội dung các quy định pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả được các Bộ, ngành, địa phương thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú như: phát tờ rơi, pano, khẩu hiệu, loa phát thanh, đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử, tổ chức tìm hiểu pháp luật, tổ chức hội nghị, tuyên truyền trực tiếp, tập huấn pháp luật, sinh hoạt pháp luật định kỳ hàng tháng, thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng...¹⁰. Nổi bật trong số các hình thức tuyên truyền nêu trên có thể kể đến

¹⁰ - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức 06 Hội nghị phổ biến về Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật và các văn bản hướng dẫn thi hành với trên 1000 người tham gia; Chi cục Bảo vệ thực vật các tỉnh, thành phố đã tổ chức 82 lớp để bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và văn bản pháp luật mới về thuốc bảo vệ thực vật với 4587 người tham dự, 51 lớp huấn luyện chuyên môn cấp chứng chỉ hành nghề cho hộ buôn bán thuốc bảo vệ thực vật cho 3120 người (Báo cáo số 10033/BC-BNN-PC ngày 11/12/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

- Bộ Tài chính: Trong năm 2015, toàn ngành đã tổ chức 65 cuộc đối thoại định kỳ với người khai hải quan, người nộp thuế; tổ chức 180 hội nghị, hội thảo tập huấn cho người khai hải quan, người nộp thuế, doanh nghiệp. Qua đó đã phổ biến các văn bản pháp luật mới về thủ tục hải quan, đồng thời tiếp nhận, hướng dẫn, giải đáp kịp thời nhiều ý kiến của người khai hải quan, người nộp thuế, doanh nghiệp.

- UBND thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức tập huấn cho 2.293 cán bộ, công chức, viên chức và 10.258 lượt người dân về quy định của pháp luật liên quan đến chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đã vận động được 46.406 tổ chức, cá nhân kinh doanh ký cam kết không kinh doanh hàng hóa nhập lậu, hàng giả, hàng kém, hàng kém chất lượng (Báo cáo số 252/BC-UBND ngày 7/10/2015 của UBND thành phố Hồ Chí Minh);

- UBND thành phố Hà Nội đã tổ chức vận động, tuyên truyền các cơ sở sản xuất kinh doanh ký cam kết không kinh doanh hàng kém, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm an toàn thực phẩm cho 177 hộ kinh doanh thuốc lá; 67 cơ sở kinh doanh phân bón; 98 cơ sở kinh doanh mũ bảo hiểm; 148 siêu thị, trung tâm thương mại; 910 cơ sở kinh doanh tại các chợ, tuyến phố kinh doanh lớn và 1.231 cơ sở kinh doanh khác (Báo cáo số 161/BC-UBND ngày 24/9/2015 của UBND thành phố Hà Nội);

- UBND tỉnh Tây Ninh đã tổ chức tuyên truyền pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả 665 cuộc với 37.090 lượt người tham gia; xây dựng 125 tin và 27 phóng sự về "chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả"; Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh đã mở 05 lớp tập huấn cho người khai hải quan, người nộp thuế và 02 Hội nghị tập huấn về công tác xử lý vi phạm hành chính; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh đã tập huấn cho 480 cơ sở sản xuất kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (Báo cáo số 332/BC-UBND ngày 07/12/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh).

Chương trình truyền hình “Chống buôn lậu, hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng” do Ban Chỉ đạo quốc gia 389 phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam - Trung tâm tin tức 24h phát sóng định kỳ trên sóng VTV1 hàng ngày để thông tin, tuyên truyền về tình hình hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; UBND Thành phố Hà Nội đã phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình Hà Nội thực hiện phát sóng chuyên mục “Chung tay chống hàng giả”.

b) Tình hình bảo đảm nguồn lực triển khai thi hành các quy định của pháp luật chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

- Tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực này từng bước được kiện toàn, đồng thời các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng đã bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao. Các lực lượng có chức năng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Công an, Hải quan, Thuế, Quản lý thị trường, Bộ đội Biên phòng, Thanh tra các Sở, ngành...) đã được các cấp có thẩm quyền quan tâm, kiện toàn, củng cố theo hướng tập trung, chuyên sâu, phân định rõ trách nhiệm, phối hợp tốt trong hoạt động liên ngành¹¹. Bên cạnh đó, Ban Chỉ đạo về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389) được thành lập ở Trung ương và các địa phương trên toàn quốc đã tạo nên sự biến chuyển mạnh mẽ trong công tác phối hợp giữa các lực lượng có chức năng, nhiệm vụ đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả¹².

- Về kinh phí, cơ sở vật chất: các Bộ, ngành, địa phương đã quan tâm, chú trọng đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện và đảm bảo nhu cầu hoạt động thường xuyên cho các lực lượng làm nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả nên đã góp phần đấu tranh phòng ngừa có hiệu quả trên lĩnh vực này.

2.2. Tồn tại, hạn chế

a) Công tác phổ biến, tập huấn các quy định của pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ở một số Bộ, ngành, địa phương còn dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm, chưa sát với nhu cầu. Việc tuyên truyền, giải thích một số chính sách, quy định mới còn thiếu kịp thời, chưa tạo được sự lan tỏa sâu rộng.

¹¹Pháp lệnh Quản lý thị trường 2016 quy định mô hình tổ chức của lực lượng quản lý thị trường tập trung, thống nhất từ Trung ương xuống địa phương.
Năm 2015, Bộ Công an thành lập Cục Cảnh sát Phòng, chống tội phạm buôn lậu trực thuộc Tổng cục Cảnh sát.

¹²Theo số liệu thống kê của Ban Chỉ đạo 389 ước gia, có 17 Ban Chỉ đạo 389 được thành lập ở các Bộ, ngành, cơ quan thành viên và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập Ban Chỉ đạo 389 của địa phương.

b) Tổ chức bộ máy của các lực lượng chức năng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả chậm được đổi mới; chất lượng, số lượng cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ chưa bảo đảm so với yêu cầu thực tiễn¹³.

c) Kinh phí thực hiện công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả còn hạn chế. Mặc dù hoạt động thường xuyên của các lực lượng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã được bố trí, bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách của nhà nước, nhưng trên thực tế mức chi cho các hoạt động mang tính nghiệp vụ, đặc thù (Ví dụ như: điều tra, xác minh; mua tin; kiểm tra, giám định; bắt giữ xử lý vi phạm; bồi thường tổn thất do nguyên nhân khách quan; thanh toán bồi dưỡng làm đêm, thêm giờ...) còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế hoạt động.

d) Cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng, kỹ thuật nghiệp vụ cho công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (trụ sở làm việc, phương tiện, công cụ hỗ trợ, kho lưu giữ tang vật, phương tiện vi phạm) tại cấp tỉnh và cơ sở còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác (số lượng ít, phương tiện hư hỏng, lạc hậu).

2.3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân một phần là do phương pháp, cách thức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật còn mang tính hình thức, chưa sát với thực tiễn.

b) Việc phân định chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước (ví dụ: trong lĩnh vực an toàn thực phẩm) vẫn còn trùng lặp, thiếu rõ ràng; cơ cấu tổ chức, biên chế chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, nhất là tại tuyến huyện và xã.

c) Từ khi thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, kinh phí hoạt động trong lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính trong đó có kinh phí phục vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả được áp dụng theo Thông tư số

¹³ Cơ quan Quản lý thị trường hiện tại vẫn theo mô hình Cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương, Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương;

Theo Báo cáo số 252/BC-UBND ngày 7/10/2015 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh:

- Lực lượng bộ đội biên phòng có nhu cầu về biên chế để đáp ứng được thực tế công việc là 50 người trong khi số lượng biên chế hiện có là 27/36 biên chế được phê duyệt, đạt 75% so với chỉ tiêu biên chế được duyệt, đạt 54% so với yêu cầu công việc;

- Lực lượng quản lý thị trường: hiện có 573 người/623 biên chế của lực lượng quản lý thị trường trên toàn thành phố được duyệt, trong khi nhu cầu cần có 900 biên chế. Hiện nay, lực lượng quản lý thị trường phải quản lý, kiểm tra 489.550 đơn vị kinh doanh có đăng ký (gồm 103.274 doanh nghiệp, 386.276 hộ kinh doanh cá thể). Bình quân 01 công chức quản lý thị trường (kể cả biên chế ở văn phòng) phải quản lý 854 đơn vị kinh doanh có đăng ký (gồm 180 doanh nghiệp và 674 hộ kinh doanh cá thể).

- Chi cục Thuế của Quận 1 có 110 công chức nhưng phải quản lý hơn 13.000 đơn vị kinh doanh, bình quân 01 công chức phải quản lý từ 130 đơn vị kinh doanh trở lên (không tính Đội trưởng), trong khi đó, để đảm bảo thực hiện tốt việc quản lý, mỗi công chức thuế chỉ nên quản lý khoảng 80 đơn vị kinh doanh.

153/2013/TT-BTC ngày 31/10/2013 của Bộ Tài chính. Theo đó, tất cả nguồn thu trong hoạt động này đều nộp 100% vào ngân sách nhà nước. Việc bố trí kinh phí theo dự toán hàng năm của từng đơn vị, cấp tỉnh cơ bản cân đối được ngân sách nên việc bố trí kinh phí cho lực lượng của tỉnh đảm bảo được yêu cầu nhiệm vụ. Riêng đối với cấp huyện, xã trước đây nhờ nguồn thu từ tái xuất thuốc lá ngoại tịch thu nên đảm bảo được yêu cầu hoạt động mua sắm trang thiết bị, nay thực hiện hình thức tiêu hủy thuốc lá tịch thu, được hỗ trợ một phần trong 3.000 đồng/bao của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam, nên các lực lượng ở cấp huyện, cấp xã không đủ kinh phí hoạt động, không chủ động được trong công tác phòng ngừa, đấu tranh.

3. Tình hình tuân thủ pháp luật

3.1. Kết quả đạt được

Trong năm 2015, dưới sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp; Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và các Bộ, ngành, địa phương cùng với sự tham gia tích cực của nhân dân, của các cơ quan thông tấn báo chí, các tổ chức chính trị - xã hội và các Hiệp hội ngành, nghề, công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã đạt được những kết quả tích cực, tạo được chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động, góp phần tăng thu ngân sách, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã thực hiện tương đối tốt việc quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này ngày càng được chú trọng thực hiện. Lòng tin của nhân dân được củng cố trước công việc khó khăn của lực lượng chức năng khi tình hình chống buôn lậu, hàng giả còn nhiều phức tạp, hoạt động buôn bán, kinh doanh hàng giả diễn ra tràn lan. Ý thức, thói quen lựa chọn và sử dụng sản phẩm tiêu dùng có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo chất lượng của người tiêu dùng được nâng lên đã góp phần làm giảm nguy cơ về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Hành vi phạm tội của các đối tượng không còn công khai như trước kia.

Tổng hợp Báo cáo của các Bộ, ngành và địa phương cho thấy, tính đến ngày 15/11/2015, các Bộ, ngành, địa phương đã chỉ đạo lực lượng chức năng các cấp đẩy mạnh phối hợp đấu tranh có hiệu quả, phát hiện, bắt giữ, xử lý 186.989 vụ việc vi phạm (tăng 6.47% so với cùng kỳ năm 2014), số thu nộp ngân sách nhà nước (NSNN) từ tiền xử phạt vi phạm hành chính, bán hàng tịch thu và công tác thanh tra, kiểm tra, truy thu thuế ước đạt 11.535 tỷ 863 triệu

đồng (tăng 5,75% so với cùng kỳ năm 2014); khởi tố 1.123 vụ đối với 1.281 đối tượng¹⁴.

3.2. Tồn tại, hạn chế

a) Qua theo dõi cho thấy còn nhiều quy định của pháp luật trong lĩnh vực này chưa được thi hành kịp thời, đầy đủ, hướng dẫn chưa chính xác hoặc thiếu thống nhất; nhiều quyết định áp dụng pháp luật do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành có vi phạm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, không bảo đảm tính chính xác (Xem Phụ lục số 03 và Phụ lục số 04).

b) Một bộ phận cán bộ, công chức, người có thẩm quyền có nhận thức yếu

¹⁴- Trong năm 2015, lực lượng Công an các địa phương phát hiện, bắt giữ 18.487 vụ/14.290 đối tượng (tăng 40% so với năm 2014), trong đó có: 5.292 vụ buôn lậu; 2.854 vụ hàng cấm; 2.200 vụ gian lận thương mại; 372 vụ hàng giả; 5.428 vụ buôn lậu thuốc lá, 253 vụ pháo... Thu giữ hàng hóa tổng trị giá ước tính 1.374,5 tỷ đồng, gồm: 2.784.443 bao thuốc lá; 119.493 lọ mỹ phẩm; 2397 m³ gỗ; 417.548 m³ cát; 726.316 kg đường cát; 173 kg ngà voi, sừng tê giác; 417 con động vật hoang dã; 277.260 kg gia súc; 229.512 kg quần áo, vải; 16.241 đồ chơi trẻ em; 6.009 kg pháo nổ; 141.900 lít dầu diezen; 12.028 chai rượu, bia; 34 ô tô, xe máy; 10.785 tấn than, khoáng sản; 8.298 thiết bị vệ sinh; 73.337 gói bột ngọt giả; 3.540 chiếc điện thoại di động và ipad; 147.272 chiếc linh kiện điện tử.

- Lực lượng Bộ đội Biên phòng phát hiện, xử lý 2.295 vụ việc vi phạm, thu nộp NSNN 16 tỷ 613 triệu đồng; khởi tố 643 vụ/735 đối tượng. Điển hình là vụ bắt giữ 160 bánh heroin tại Sơn La; bắt giữ 2.880 lít tinh dầu cần sa và 3,5 tấn tiền chất ma túy (tinh dầu Safrole) tại Hà Tĩnh; vụ bắt giữ 30 kg tiền chất ma túy và 36 tấn thuốc lá tại Lào Cai; vụ bắt giữ 30 kg thuốc nổ và 100 kíp nổ tại Quảng Nam; vụ bắt giữ 45 khẩu súng săn tại TP Hồ Chí Minh; vụ kiểm tra, bắt giữ 84m³ gỗ lậu nhóm I tại Gia Lai; vụ kiểm tra, bắt giữ 2.000 tấn than tại Hải Phòng; vụ kiểm tra, bắt giữ 1.000 tấn dầu FO tại Bà Rịa Vũng Tàu; vụ kiểm tra, bắt giữ 4.000 bao thuốc lá lậu tại Kiên Giang...

- Lực lượng Cảnh sát biển phát hiện, xử lý 197 vụ vi phạm; thu nộp NSNN 62 tỷ 118 triệu; khởi tố hình sự 58 vụ việc. Điển hình là vụ bắt giữ, xử lý hành vi vận chuyển, mua bán trái phép 3.865 tấn than và vụ buôn lậu 82.500 bao thuốc lá điều hiệu 555 tại vùng biển Quảng Ninh; vụ vận chuyển trái phép 783 tấn than trên vùng biển Hải Phòng; vụ vận chuyển trái phép 140.952 lít dầu DO và 135.096 lít xăng A92 trên vùng biển Vũng Tàu; vụ vận chuyển trái phép 600 m³ dầu DO trên vùng biển Kiên Giang; vụ vận chuyển trái phép 708.061 lít dầu DO trên vùng biển Sóc Trăng

- Trong năm 2015, lực lượng kiểm soát hải quan, thanh tra, kiểm tra sau thông quan đã chủ trì, phối hợp phát hiện, bắt giữ, xử lý 19.735 vụ (tăng 1.287 vụ, xấp xỉ 6,98% so với cùng kỳ năm 2014), ra quyết định truy thu và phạt 2.694 tỷ 059 triệu đồng; cơ quan Hải quan đã khởi tố 34 vụ án hình sự (tăng 47,83% so với cùng kỳ năm 2014), chuyển cơ quan khác khởi tố 94 vụ án hình sự (tăng 88% so với cùng kỳ năm 2014). Tang vật vi phạm chủ yếu: 96 bánh và 92.421g heroin, 99.500g ma túy tổng hợp, 133.291 viên ma túy tổng hợp; 15.610g thuốc phiện; 100.747g ma túy đá; 13.949 kg thuốc lá lá, 536.871 bao thuốc lá; 221.915 kg đường

- Lực lượng Thuế đã tổ chức thanh tra, kiểm tra 60.070 doanh nghiệp; tổng số thuế tăng thu qua thanh tra, kiểm tra là 9.158 tỷ 580 triệu đồng. Điển hình, Thanh tra Tổng cục Thuế đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH Metro & Carry Việt Nam. Kết quả đã điều chỉnh giảm lỗ, giảm khấu trừ và truy thu số tiền 507 tỷ đồng.

- Lực lượng Quản lý thị trường phát hiện, xử lý 94.474 vụ vi phạm, thu nộp NSNN đạt 400 tỷ 400 triệu đồng; chuyển đề nghị khởi tố trên 50 vụ. Điển hình là vụ kiểm tra, bắt giữ 25 tấn hàng hóa vận chuyển trái phép từ Lạng Sơn về Hà Nội không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp; vụ kiểm tra, phát hiện 500 thùng hàng hóa là thực phẩm chức năng nhập khẩu nhưng không có nhãn phụ bằng Tiếng Việt và vụ kiểm tra, phát hiện 40.000 bao thuốc lá ngoại nhập lậu tại Tp. Hồ Chí Minh; vụ kiểm tra, bắt giữ 06 tấn đường lậu tại Tây Ninh; vụ kiểm tra, bắt giữ 5.100 bao thuốc lá ngoại và 04 tấn đường lậu tại Long An..

- Các cơ quan Thanh tra chuyên ngành đã phát hiện, xử lý 1.402 vụ việc vi phạm; thu nộp NSNN 33 tỷ 531 triệu đồng.

kém, thậm chí vi phạm pháp luật, buôn lộng quản lý¹⁵, tiếp tay cho hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, làm hàng giả, nhất là ở một số lĩnh vực, ngành hàng có lợi nhuận lớn¹⁶. Ý thức tuân thủ pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao, chuộng hàng rẻ nên vẫn tiêu thụ hàng gian, hàng lậu hoặc tiếp tay cho buôn lậu; một bộ phận doanh nghiệp còn tâm lý chạy theo lợi nhuận mà bất chấp quy định của pháp luật.

c) Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại tại các địa bàn trọng điểm có dấu hiệu ngày càng phức tạp, với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi và mức độ vi phạm ngày càng nghiêm trọng ở cả các cửa khẩu và nội địa, tổ chức hoạt động theo đường dây, ổ nhóm, tụ điểm, có sự cấu kết chặt chẽ giữa các chủ đầu nậu trong và ngoài nước¹⁷.

¹⁵ Một số vụ việc liên quan đến bán hàng đa cấp thời gian qua cho thấy hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan chức năng vẫn còn hạn chế, để đối tượng dễ dàng vi phạm pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội.

¹⁶ - Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh vừa hoàn tất kết luận điều tra vụ án Lê Dũng, nguyên giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm công nghệ Sài Gòn và đồng phạm về tội buôn lậu, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đưa hối lộ, môi giới hối lộ. Trong số 43 bị can bị đề nghị truy tố có 31 cán bộ hải quan của Thành phố Hồ Chí Minh và An Giang bị khởi tố về các tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; thiếu trách nhiệm...

- Ngày 06/01/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã hoàn tất kết luận điều tra, đề nghị truy tố 4 bị can về tội "Buôn lậu" trong đó có Lê Nguyễn Thị Ái Trâm (sinh năm 1978, ngụ quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh), nguyên cán bộ Chi cục Hải quan Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, người có nhiệm vụ kiểm hóa hàng hóa nhập khẩu phi mậu dịch. Trâm đã ký khống trên tờ khai hải quan cho 13 kiện hàng, thực hiện trót lọt phi vụ nhập lậu 844 chiếc máy tính bảng và điện thoại di động các loại (trong đó có 714 chiếc iPhone) với tổng trị giá trên 09 tỷ đồng từ Hong Kong về Việt Nam qua cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất vào tháng 01/2015.

- Tháng 06/2015, Công an Thành phố Hải Phòng ra quyết định khởi tố bị can đối với ông Đỗ Văn Toanh - Đội trưởng, ông Hoàn Văn Trọng - Tổ trưởng của Đội Quản lý thị trường số 4 - Chi cục Quản lý thị trường Thành phố Hải Phòng về hành vi "Nhận hối lộ". Khoảng tháng 10/2014, 02 cán bộ Quản lý thị trường nói trên đã phát hiện Công ty TNHH Quang Minh (trụ sở tại xã Quốc Tuấn, huyện An Dương) sản xuất giày dép giả các thương hiệu lớn để bán ra thị trường. Ông Toanh, ông Trọng đã không lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hành vi sản xuất hàng giả tại Cty TNHH Quang Minh, mà đã nhận hàng trăm triệu đồng của chủ doanh nghiệp này để bỏ qua hành vi sản xuất hàng giả.

¹⁷ Ngoài các thủ đoạn thông thường như chia nhỏ, xé lẻ, lợi dụng cơ chế chính sách như chính sách mặt hàng, chính sách ưu đãi đầu tư, ưu đãi các khu kinh tế cửa khẩu (mua hàng tại các cửa hàng miễn thuế, hàng hóa trao đổi, mua bán của cơ dân biên giới... để buôn lậu), dùng hóa đơn nhà nước phát hành (kể cả hóa đơn giả) quay vòng, hợp thức hóa việc nộp thuế để vận chuyển hàng lậu; có nơi các đối tượng buôn lậu lợi dụng thương bệnh binh để bảo vệ và vận chuyển hàng nhập lậu. Những vụ việc bắt giữ đa số là người vận chuyển thuê, nghèo, không có tài sản nên trong xử lý không có điều kiện đảm bảo thi hành vì vậy không có sức răn đe, phòng ngừa. Những vụ việc bắt giữ hàng hóa số lượng lớn thì đối tượng bỏ trốn, khó thu thập chứng cứ, không đảm bảo lực lượng truy xét dẫn đến hạn chế bắt xử lý những đối tượng đầu nậu.

- Hoạt động gian lận thương mại, hàng giả trong thị trường rất đa dạng mặt hàng, mẫu mã, chỉ có nhà sản xuất hoặc qua kiểm nghiệm mới phát hiện được. Trong khi đó, quy định pháp luật về công tác kiểm tra, xử lý chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường còn chồng chéo, không rõ ràng, gây khó khăn cho lực lượng làm nhiệm vụ. Thị trường hàng giả đã "nội địa hóa" bằng phương thức nhập linh kiện bán thành phẩm vào Việt Nam qua các làng nghề chế tác, gia công, gắn bao bì nhái, mác mới thành các sản phẩm của Trung Quốc, Thái Lan và Nhật Bản. Hiện nay, hàng giả không chỉ sản xuất trong nước

3.3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Vị trí địa lý tự nhiên của nước ta (có bờ biển và đường biên giới dài với tổng chiều dài gần 8.000km, chạy qua nhiều tỉnh địa hình phức tạp) đã tạo điều kiện dễ dàng, thuận lợi cho hoạt động buôn lậu được thực hiện.

- Nền sản xuất của nước ta còn nhỏ bé, sức cạnh tranh yếu, hệ thống luật pháp chưa đồng bộ, còn nhiều kẽ hở, do vậy các đối tượng đã lợi dụng chính sách tự do thông thương, trao đổi, mua bán hàng hóa, chính sách ưu đãi cho người dân biên giới để hoạt động tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả¹⁸.

Trong khi đó, lợi nhuận mang lại từ những hoạt động này là quá lớn, nhận thức và ý thức tự bảo vệ của người dân, doanh nghiệp về pháp luật liên quan đến chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả còn hạn chế, chưa đầy đủ.

- Nhà nước còn nhiều khó khăn trong việc bố trí biên chế, kinh phí, trang thiết bị và chế độ đãi ngộ cho lực lượng chức năng làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức về tầm quan trọng của công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong phát triển kinh tế - xã hội vẫn chưa theo kịp với tình hình mới, nhất là trong bối cảnh nước ta tham gia sâu rộng vào các hiệp định kinh tế với các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Sự phối hợp giữa các lực lượng trong phòng ngừa, đấu tranh chống buôn

mà còn được sản xuất ở nước ngoài, sau đó đưa vào trong nước tiêu thụ bằng nhiều đường khác nhau cả chính ngạch và tiểu ngạch, đặc biệt là các loại hàng hóa, nhãn hiệu nổi tiếng như: đồ thời trang Louis Vuitton, Gucci, Dolce & Gabbana, ...; mỹ phẩm, nước hoa BVL, Chanel...

Việc kinh doanh sử dụng tem nhập khẩu giả, in ấn bao bì nhãn mác giả có quy mô và số lượng lớn đang tăng lên khó kiểm soát. Một số vụ hàng giả phát hiện cho thấy đã có yếu tố móc nối với cá nhân và tổ chức nước ngoài làm hàng giả, nhất là giả mạo xuất xứ đưa vào Việt Nam và được tổ chức chặt chẽ từ khâu sản xuất đến khâu phân phối, mặt hàng và đối tượng. Cá biệt hiện nay đã phát hiện được cả những vụ việc do đối tượng là các tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp sản xuất hàng giả tại Việt Nam.

Lợi dụng cuộc vận động "người Việt Nam dùng hàng Việt Nam" đã xuất hiện những đối tượng đặt hàng từ Trung Quốc giả làm hàng trong nước sản xuất để kinh doanh. Ví dụ: bóng đèn, phích nước sản xuất tại Trung Quốc nhưng ghi nhãn mác là bóng đèn Rạng Đông Việt Nam...

- Hành vi gian lận thương mại trong kinh doanh gần đây ghi nhận sự xuất hiện nhiều hơn cả về hình thức và thủ đoạn của các đối tượng gian lận thương mại, có thể kể đến như việc gian lận về đo lường chất lượng bằng cách điều chỉnh thiết bị bán hàng làm sai định lượng, đóng gói thiếu so với in trên bao bì, sản xuất hàng hóa không đạt theo các chỉ tiêu công bố trên sản phẩm, ghi nhãn mập mờ, không ghi đúng bản chất hàng hóa; kê khai nhập khẩu hàng hóa gian lận về giá và chủng loại, số lượng hàng hóa nhập khẩu; hợp thức hóa bằng chứng từ mua bán nội địa, hạ thấp giá mua bán trên hóa đơn; kinh doanh không có đăng ký kinh doanh, không kê khai thuế, kinh doanh không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

¹⁸ Quá trình hội nhập quốc tế, nhất là sau khi Việt Nam gia nhập WTO, TPP, lộ trình giảm thuế giữa Việt Nam, ASEAN, Trung Quốc, EU sẽ giảm thuế nhập khẩu còn 0 - 5%, cũng là nhân tố tác động đến hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

lậu, gian lận thương mại, hàng giả từ Trung ương đến cơ sở chưa tốt, chưa gắn kết thường xuyên, kịp thời trong trao đổi, chia sẻ thông tin; việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc chậm được thực hiện, thiếu tính bền vững nên đã xảy ra tình trạng khi triển khai chiến dịch thì rầm rộ, nhưng khi kết thúc chiến dịch thì tình hình phức tạp lại gia tăng trở lại.

- Công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức làm nhiệm vụ đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và nhân dân (đặc biệt là cư dân vùng biên giới) chưa đi vào thực chất; việc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, giải quyết các vụ án về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả chưa bảo đảm tính răn đe, quá trình tố tụng kéo dài, phức tạp...

- Một bộ phận cán bộ, chiến sỹ thừa hành công vụ thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu rèn luyện phẩm chất đạo đức dẫn đến tha hoá, biến chất, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi, bảo kê, tiếp tay cho các đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả...

III. GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Giải pháp

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý nhà nước về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, trong đó đặc biệt là rà soát, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng ngành trên nguyên tắc một việc chỉ do một cơ quan chủ trì thực hiện, đối với những công việc đòi hỏi phải có sự phối hợp thì phải được rõ ràng, cụ thể một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm trong quản lý, điều hành:

b) Tăng cường sự phối hợp giữa các Bộ, ngành có liên quan trong công tác chỉ đạo, điều hành các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương để tránh trùng lặp, chồng chéo; đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của các cán bộ, công chức trong thực thi công vụ kết hợp với tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm minh cán bộ, công chức có hành vi tiêu cực, tiếp tay cho các đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao ý thức tiêu dùng của người dân và ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh; nghiên cứu, tăng chế tài xử lý hành vi vi phạm trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

d) Rà soát lại tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, nhất là đối với cấp huyện và cấp xã; bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, vật tư trang thiết bị hợp lý để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, xét nghiệm tang vật, hàng hóa.

2. Đề xuất, kiến nghị

2.1. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

a) Đề nghị Chính phủ:

- Chỉ đạo các bộ, ngành tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật không thống nhất, đồng bộ, khả thi, chồng chéo, mâu thuẫn góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật liên quan đến lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả nói riêng (nêu tại Phụ lục số 03 và Phụ lục số 04);

- Chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương chấp hành thực hiện nghiêm chỉnh chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

- Thành lập, kiện toàn lực lượng quản lý thị trường theo ngành dọc, do Bộ Công Thương thống nhất quản lý.

- Xem xét, trình Quốc hội sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính theo hướng đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định mức phạt tiền đến bao nhiêu đồng thì chuyển hồ sơ sang truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Trình Quốc hội xem xét, sửa đổi Luật Thanh tra; sửa đổi Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành theo hướng tạo mọi cơ sở pháp luật để thanh tra chuyên ngành hoạt động có hiệu quả cao.

- Ban hành Nghị định quy định trách nhiệm của Doanh nghiệp tham gia hỗ trợ công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp dán tem hàng hóa bằng công nghệ cao để người tiêu dùng và cơ quan quản lý nhà nước dễ nhận biết hàng giả, hàng thật.

b) Đề nghị Thủ tướng Chính phủ:

- Bổ sung 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Tư pháp làm thành viên Ban Chỉ đạo 389 quốc gia để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tư pháp trong việc giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về pháp luật, về tổ chức thi hành pháp luật (trong đó bao gồm cả theo dõi tình hình thi hành pháp luật);

- Xem xét, phê duyệt Chương trình Quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả từ nay đến 2020 do Ban Chỉ đạo 389 quốc gia phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng, hoàn thiện;

- Chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết các điều, khoản được giao trong Pháp lệnh số 11/2016/UBTVQH13 ngày 08/3/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Quản lý thị trường.

2.2. Đối với các Bộ, ngành, địa phương:

a) Đề nghị Bộ Công Thương:

- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 26/2013/TT-BCT theo hướng quy định thống nhất cách ghi, sử dụng ấn chỉ quản lý thị trường hoặc chỉ đạo Cục Quản lý thị trường ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ ghi ấn chỉ, sử dụng ấn chỉ quản lý thị trường.

- Kết hợp với Bộ Công an tổ chức các lớp tập huấn về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cho đội ngũ công chức thực thi nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Đề nghị Bộ Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng xây dựng Thông tư liên tịch quy định dán tem hàng nhập lậu bị tịch thu bán đấu giá;

- Sửa đổi Thông tư 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính theo hướng số tiền xử phạt và bán hàng tịch thu trong vi phạm hành chính sau khi trừ chi phí xác minh, cơ quan bắt giữ xử lý được trích để lại 30%, còn lại 70% nộp ngân sách nhằm đảm bảo cho các đơn vị có chức năng chủ động trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

- Xem xét sửa đổi Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 21/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính theo hướng giao cho cơ quan tài chính cùng cấp (Phòng Tài chính cấp huyện) tham gia hội đồng định giá tang vật vi phạm;

- Hướng dẫn thực hiện các chính sách trích khen thưởng từ nguồn trích lại từ xử lý vi phạm hành chính để động viên, khích lệ, góp phần chống tiêu cực trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; điều chỉnh, bổ sung quy định thanh toán các khoản chi bất hợp lý tại Thông tư số 153/2013/TT-BTC và Thông tư số 173/2013/TT-BTC;

- Ban hành quy định bổ sung việc trích, lập Quỹ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để các lực lượng, các ngành chức năng chủ động trong quá trình hoạt động;

- Bổ sung các nội dung chi: chi phí vận chuyển, chi phí bốc vác hàng hóa tạm giữ, chi phí thuê kho, chi phí thuê phương tiện kiểm tra và chi phí kiểm nghiệm vào khoản 1 Điều 11 Thông tư số 153/2013/TT-BTC;

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung Thông tư số 19/2015/TT - BTC ngày 03/2/2015 của Bộ Tài chính, quy định rõ: ở nơi vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo hoặc những vụ bắt giữ có số lượng tang vật thấp khi tiêu hủy thực hiện theo nội dung Thông tư số 173/2013/TT - BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính, không cần

quy định có Hiệp Hội thuốc lá Việt Nam và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc lá khác đến chứng kiến;

- Ban hành Thông tư hướng dẫn cụ thể về kinh phí thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

- Kết hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng phối hợp tổ chức đào tạo nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm soát chống buôn lậu chuyên trách đảm bảo việc thực thi đúng các quy định của pháp luật trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới đạt hiệu quả cao, tránh bỏ lọt tội phạm.

c) Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ:

Chỉ đạo Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng sớm tổ chức hoặc ủy quyền cho Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các địa phương tổ chức tập huấn kỹ năng cơ bản nghiệp vụ kiểm tra về lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng tại cấp huyện, nhất là đối với cấp xã để có đủ năng lực kiểm tra, kiểm soát về đo lường, chất lượng hàng hóa lưu thông trên địa bàn quản lý.

d) Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Ban hành quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn, mức sai số cho phép đối với từng loại phân bón để có căn cứ xác định phân bón đạt chất lượng với mức phân bón kèm chất lượng;

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về mặt hàng thủy sản thương phẩm phải kiểm dịch khi lưu thông trong nước vào Điều 3 Thông tư 06/2010/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2010 quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thủy sản, sản phẩm thủy sản. Lý do: đây là mặt hàng thực phẩm tươi sống có mật độ lưu thông lớn, cần được kiểm soát chặt chẽ nhưng trong thực tế rất khó khăn kiểm tra, kiểm soát trên khâu lưu thông vì không có giấy chứng nhận kiểm dịch để phân biệt nguồn gốc, xuất xứ là kẻ hở cho các đối tượng buôn lậu lợi dụng.

đ) Đề nghị Bộ Y tế: Nghiên cứu bổ sung quy định về phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước đối với loại hình cơ sở vừa kinh doanh vừa sản xuất trong Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT về hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

e) Đề nghị Bộ Nội vụ:

- Phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng, trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế theo hướng thành lập Phòng Pháp chế tại Sở, ban, ngành cấp tỉnh nhằm tạo điều kiện thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật trong thời gian tới;

- Xem xét vấn đề tổ chức, biên chế cho công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Đề xuất và hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí bổ sung biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để triển khai thực hiện tốt Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan Tư pháp địa phương”.

g) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Kịp thời ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định chi tiết, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu của các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp trong việc triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ nhằm tổ chức thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, tập huấn, tuyên truyền pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Trên đây là Báo cáo về tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Bộ Tư pháp kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, có ý kiến chỉ đạo. /s/

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an, Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để phối hợp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp: Vụ CVĐCVXDPL, Vụ PLSHC, Vụ PLDSKT, Cục KTVB, Cục KSTTHC, Vụ TCCB, Văn phòng Bộ (để thực hiện);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để thực hiện);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (02b).

